

TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VIỆT NAM Ở MALAYSIA

Wong Danny Tze Ken^(*)

Từ nhiều năm nay, Việt Nam đã trở thành một đề tài quan tâm của nhiều người Malaysia. Một phần là do hoàn cảnh lịch sử của hai nước cùng là thuộc địa của thực dân Pháp giai đoạn trước năm 1954, vì vậy đã đem lại sự cảm thông và chia sẻ cho việc tìm hiểu và nghiên cứu về Việt Nam. Nhưng điều quan trọng hơn là cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam đã có tiếng vang và ảnh hưởng đối với nhiều nước trong khu vực. Trong cuộc chiến tranh đó, chính Malaysia cũng đã bị ảnh hưởng một cách gián tiếp và điều này đã thể hiện rõ hơn trong thời kỳ Chiến tranh lạnh. Tất cả những nhân tố đó đã thu hút sự quan tâm của nhiều tầng lớp nhân dân và một số nhà nghiên cứu ở Malaysia. Tuy nhiên, trong suốt một thời kỳ dài, do tác động của môi trường chính trị quốc tế, sự đánh giá về Việt Nam có phần thiên lệch, thiếu chính xác. Việt Nam đã bị nhìn nhận như là một mối đe dọa về an ninh chiến lược đối với các quốc gia trong khu vực.

Tuy nhiên, quan điểm đối với Việt Nam đã bắt đầu có những thay đổi căn bản kể từ khi Việt Nam đề ra chính sách đổi mới vào năm 1986 và sau đó là việc gia nhập vào khối ASEAN năm 1995. Cả hai sự kiện này đã tạo ra một phong trào quan tâm đến Việt Nam ở Malaysia. Một sự thay đổi đặc biệt rõ ràng là ngành nghiên cứu về Việt Nam ra đời ở Malaysia và bắt đầu đi vào hoạt động. Hiện tượng đó có thể được nhìn nhận ở ba khía cạnh:

Thứ nhất, các trường đại học Malaysia đã có những sự cố gắng khuyến khích việc nghiên cứu Việt Nam thông qua các khoá học giảng dạy cho sinh viên các môn học về Việt Nam và chương trình đó bắt đầu được thực hiện từ năm 1990.

Thứ hai, có nhiều cố gắng trong việc mở rộng phạm vi nghiên cứu Việt Nam đặc biệt là thông qua việc giới thiệu các lĩnh vực mới trong qua các khoá học cùng với việc giảng dạy tiếng Việt

Và cuối cùng, có một sự phát triển trong các hoạt động nghiên cứu Việt Nam và Đông Dương bao gồm sự gia tăng hiểu biết sâu sắc hơn về Việt Nam, trong đó cũng phải kể đến các hoạt động hội thảo và nhiều ấn phẩm văn hoá, tài liệu nghiên cứu về Việt Nam đã được xuất bản.

Trước những năm 1960, trong các trường đại học Malaysia, số giáo trình viết về địa lý, lịch sử, văn hoá, ngôn ngữ Đông Nam Á còn rất hạn chế. Nhưng từ năm 1960 trở về sau Khoa Nghiên cứu về Malaya của Đại học Malaysia đã xây dựng được gần

^(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Malaya, Malaysia.

50 môn học về Đông Nam Á. Khoa Lịch sử thuộc Trường Đại học này cũng xây dựng được 19 môn học về khu vực. Trường Đại học quốc gia Malaysia trong những năm 1975-1976 cũng đã xây dựng được 35 môn học về Đông Nam Á.

Cùng với sự tăng trưởng về số lượng, nội dung và độ chuyên sâu của các môn học cũng không ngừng tăng lên. Trong bối cảnh đó, lần đầu tiên từ năm 1973 tại khoa Lịch sử, Đại học Malaya vấn đề Việt Nam được đưa vào giảng dạy ở Malaysia với tư cách một ngành khoa học. Tiến sĩ Heather Sutherland đã đưa Việt Nam vào một phần của khoá học về chủ nghĩa dân tộc ở Đông Dương cho sinh viên đại học. Trong những năm tiếp theo, năm học 1974-1975, tiến sĩ Lee Kam Hing đã bắt đầu chuyên đề về *"Lịch sử Đông Nam Á lục địa sau 1945"*. Hai năm sau, trong niên học 1976-1977, Lịch sử Việt Nam hiện đại đã được tiến sĩ G.P. Ramachandra giảng dạy. Khi Rachamadra rời đi sau đó một năm, việc giảng dạy về Việt Nam đã không thể thực hiện được. Cho đến mãi năm học 1987-1988, thì vấn đề Việt Nam mới lại được giới thiệu trở lại như là một phần của khoá học theo đề nghị của tiến sĩ Omar Farouk về *"Lịch sử Đông Dương hiện đại"*. Rồi sau đó, khi tiến sĩ Omar Farouk rời đi vào năm 1991, khoá học lại một lần nữa bị gián đoạn trong một thời gian ngắn. Vào năm 1994, Thạc sĩ Danny Wong Tze Ken đã bắt đầu giảng dạy về: *"Lịch sử Đông Dương hiện đại"*. Kể từ đó, chương trình giảng dạy về lịch sử Việt Nam đã được thực hiện cho các sinh viên năm cuối ở trình độ đại học. Trọng tâm của chương trình giảng dạy này là nhằm tìm hiểu cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Việt Nam chống lại sự thống trị của các nước thực dân cũng như những nghiên cứu về sức sống của tinh thần dân tộc.

Vào đầu những năm 1990, nhận thức chung về Việt Nam bắt đầu thay đổi. Do đó, yêu cầu về việc mở rộng hơn nữa phạm vi nghiên cứu Việt Nam ở trình độ cử nhân đã tăng lên. Điều đó đã dẫn đến những hệ quả cơ bản sau:

Thứ nhất, có một sự chuyển biến trong vấn đề xây dựng trọng tâm của các khoá học về Việt Nam. Những người nghiên cứu và giảng dạy về Việt Nam đã có nhiều cố gắng để nâng cao sự hiểu biết hơn nữa về những vấn đề giảng dạy chủ yếu đó là nền văn hoá và lịch sử lâu dài của dân tộc Việt Nam. Song song với quá trình đó, đội ngũ này còn tổ chức các cuộc thảo luận về những vấn đề căn bản của nghiên cứu Việt Nam như tinh thần và văn hoá dân tộc, tính bền vững của nó và ảnh hưởng đến lịch sử Việt Nam hiện đại.

Thứ hai, việc giảng dạy tiếng Việt cũng bắt đầu được tổ chức tại Trung tâm ngôn ngữ thuộc Đại học Malaya vào năm 1993 thông qua sự hợp tác với Đại học Quốc gia Hà Nội. Đại học Malaya đã nhận được sự giúp đỡ của Phó giáo sư Mai Ngọc Chừ, một nhà ngôn ngữ, ông đã giảng dạy ở Malaysia trong suốt 3 năm. Trước khi trở về Việt Nam, PGS.TS Mai Ngọc Chừ cũng đã hoàn thành việc biên soạn một *"Giáo trình dạy tiếng Việt"* cũng như một cuốn *"Từ điển tiếng Việt thông dụng"*[1]. Cả hai ấn phẩm này đã trở thành những tài liệu chuẩn cho việc dạy và học tiếng Việt ở Đại học Malaya. Người tiếp tục công việc của PGS. Mai Ngọc Chừ là TS Vũ Quang Hào.

TS. Hào đã giảng dạy ở Malaysia một năm rồi sau đó Tiến sĩ Phạm Thị Thanh đã sang thay. TS. Thanh cũng là giảng viên của Đại học Quốc gia Hà Nội. Do kết quả của chương trình trao đổi giảng viên này mà trong một vài năm gần đây, đã có không dưới 100 sinh viên theo học tiếng Việt ở cả hai trình độ cơ bản và trung cấp. Đồng thời, một số khác đã tiếp tục hoàn thiện trình độ ở bậc cao cấp. Khoa Đông Nam Á học đã tiếp nhận phần lớn số sinh viên gồm cả những người đã biết tiếng Việt và cả những ngôn ngữ chính của Đông Nam Á theo học tại Khoa. Ngoài Đại học Malaya, tiếng Việt còn được giảng dạy ở các trung tâm ngôn ngữ tại Đại học Kebansaan Malaysia và Đại học Putra Malaysia.

Năm 1990, một nghiên cứu cấp thạc sĩ về quan hệ song phương Việt Nam - Malaysia đã được bắt đầu thực hiện tại Trường Đại học Malaya, đó là công trình của Denny Wong. Sau đó, luận văn này đã được Đại học Malaya xuất bản [3]. Ba năm sau, một nghiên cứu so sánh về sự tinh thần và ý thức dân tộc qua nghiên cứu báo chí Việt Nam và Malaysia đã được một học giả Việt Nam là Võ Thị Thu Nguyệt, người đã đăng ký chương trình thạc sĩ tại Đại học Malaya, thực hiện. Ngoài các nghiên cứu của Denny Wong [4, 5, 6, 8, 9, 10] và Võ Thị Thu Nguyệt, 7 luận văn khác về nhiều lĩnh vực kinh tế Việt Nam đã được bảo vệ thành công, một trong số đó sau này đã được xuất bản thành sách [2]. Gần đây, một luận văn thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh viết về đầu tư của Malaysia tại Việt Nam đã được hoàn thành [7]. Trong khi đó, một luận văn khác về đô thị Hội An (Đà Nẵng - Việt Nam) cũng đang được bảo vệ tại Đại học Malaya.

Hiện nay, tại Malaysia có hai nghiên cứu sinh tiến sĩ về Việt Nam. Cả hai cùng là giảng viên của Trường Đại học Malaya. Người thứ nhất nghiên cứu về sự lệ thuộc và quan hệ đối ngoại của chúa Nguyễn trong các thế kỷ XVII - XVIII. Trong khi đó, người thứ hai muốn tập trung khảo cứu về quan hệ đối ngoại Việt Nam đương đại.

Ngoài các nghiên cứu được hướng dẫn ở cấp cao học, cũng còn có một số nghiên cứu ở quy mô nhỏ hơn về Việt Nam được thực hiện dưới dạng luận văn tốt nghiệp của sinh viên.

Bên cạnh những chương trình đa dạng được thực hiện ở các trường đại học, còn có nhiều đề tài nghiên cứu khác cũng đang được xúc tiến tại Malaysia. Dẫn đầu trong số những dự án này là chương trình *"Thế giới Mã Lai và thế giới Đông Dương"* (*Malay World and the World of Indochina*) với sự tham gia nỗ lực của Bộ Văn hoá - Du lịch và Viện Viễn Đông bác cổ thuộc Pháp (EFEO) tại Kuala Lumpur. Chương trình dự định phát triển nghiên cứu về những tiếp xúc văn hoá - nhân văn giữa vùng bán đảo Malay với Đông Dương mà Việt Nam là một bộ phận cơ bản. Chương trình này có sự tham gia của các nhà nghiên cứu của Viện EFEO, Đại học Malaya, Đại học Kebanssaan Malaysia, Bảo tàng Quốc gia Malaysia, Thư viện Quốc gia Malaysia, Nhà xuất bản Ngôn ngữ Quốc tế và các nhà nghiên cứu Việt Nam. Chương trình đã xuất bản được một số công trình nghiên cứu phản ánh các kết quả của các cuộc điều tra thực tế.

Trong vài năm gần đây, ngoài những hoạt động khoa học nêu trên cũng có nhiều chương trình trao đổi học thuật được tiến hành giữa Việt Nam và Malaysia. Năm 1993, ba học giả Việt Nam từ Viện nghiên cứu Đông Nam Á, Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia, đã sang nghiên cứu và trao đổi khoa học trong thời gian ba tháng tại Đại học Malaya. Về phía Malaysia, các chuyên gia nước này đã tổ chức nhiều chuyến khảo cứu tại Việt Nam. Cùng với những chương trình trao đổi khoa học đó, cũng có nhiều đoàn sinh viên từ Malaysia sang thăm các viện khoa học và trường đại học của Việt Nam. Những chuyến đi như vậy đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp về tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước cũng như những nhận thức khoa học thực tế cho giới khoa học trẻ.

Cho đến năm 1999, đã có ba cuộc hội thảo lớn về Việt Nam được tổ chức tại Malaysia với sự tham gia của các học giả Việt Nam:

- Hội thảo Quốc tế về Việt Nam trong ASEAN: Các khuynh hướng chính sách và triển vọng kinh tế (*Policy Directions - Business Prospects*), tổ chức tại Đại học Malaya trong các ngày 19 và 20 tháng 11 năm 1996.

- Hội thảo *Tamadun Lembah Mekong* (Nền văn minh lưu vực sông Mekong) do Dewan Bahasa & Pustaka tổ chức ngày 15-11-1996.

- Hội thảo *Dunia Melayu dan Dunia Indochina* (Thế giới Malay và Thế giới Đông Dương) cũng được tổ chức ở Malaysia.

Do nghiên cứu Việt Nam vẫn còn là vấn đề mới mẻ ở Malaysia, các nguồn tài liệu vì thế còn rất hạn chế. Cả hai thư viện Quốc gia Malaysia và thư viện Đại học Kebangsaan Malaysia đều đã có sưu tập các sách về Việt Nam và Đông Dương, nhưng phần lớn số sách này chủ yếu chỉ tập trung vào đề tài chiến tranh Việt Nam, cũng như các mối lo ngại an ninh và chiến lược. Các công trình nghiên cứu và những loại tài liệu văn bản về nhiều phương diện khác nhau của Việt Nam vẫn còn rất thiếu vắng. Ngoài ra, chỉ có một phần nhỏ các sách văn học xuất bản tại Việt Nam, trong khi đó các tài liệu tiếng Anh cũng rất hiếm. Trong điều kiện như vậy, nghiên cứu về Việt Nam luôn gặp những hạn chế lớn trong đó bao gồm cả những cơ hội được đến Việt Nam học tập, trao đổi khoa học hay khảo sát thực tế.

Cũng như các quốc gia khác trong khu vực, nghiên cứu Việt Nam ở Malaysia đã trải qua những giai đoạn hết sức khó khăn về mặt học thuật. Để có thể trở thành một ngành nghiên cứu độc lập, tìm hiểu nhiều phương diện về đất nước và con người Việt Nam và để từng bước khắc phục những nhược điểm trong nghiên cứu trước đây chỉ chú trọng đến vấn đề chính trị và an ninh chiến lược của giai đoạn trước những năm 1990, giới nghiên cứu Việt Nam đã phải tự vượt lên chính bản thân mình. Trên cơ sở xác định hướng đi cụ thể, Việt Nam học ở Malaysia đã được khởi đầu bằng việc giảng dạy ngôn ngữ, văn hoá Việt Nam. Đồng thời, các đề tài nghiên cứu ở trình độ đại học và sau đại học cũng được thực hiện. Mặc dù đạt được những kết quả tương đối khả quan đó nhưng giới Việt Nam học ở Malaysia đều cho rằng đó mới chỉ là những bước

khởi đầu. Do vậy, trong tương lai, các nhà Việt Nam học Malaysia còn nhiều kế hoạch nghiên cứu và đào tạo lớn hơn nữa để có thể đưa ngành nghiên cứu Việt Nam học đạt đến trình độ hoàn thiện.

Hiện nay, khi Việt Nam đã trở thành thành viên của ASEAN và đang thể hiện vai trò quan trọng ngày một tăng lên trong tổ chức khu vực này thì việc cần có sự hiểu biết sâu sắc hơn về Việt Nam đã được đặt ra đối với nhiều tầng lớp xã hội ở Malaysia. Sự hiểu biết đó là điều rất cần thiết cho việc tăng cường quan hệ hợp tác và đối thoại song phương cũng như đa phương ở cấp khu vực. Để thực hiện nhiệm vụ đó, đòi hỏi giới Việt Nam học phải có nhiều nỗ lực hơn nữa. Trong đó bao gồm cả việc thiết lập một tổ chức nghiên cứu nhằm tăng cường nghiên cứu và sự hiểu biết về Việt Nam cũng như các nước Lào, Campuchia, xuất bản một bản tin về Việt Nam ở Malaysia, khuyến khích hơn nữa những nghiên cứu về Việt Nam ở mọi trình độ và mọi ngành học đồng thời tăng cường sự tiếp xúc giữa các trí thức, các nhà nghiên cứu ở cả hai nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Ngọc Chừ & Võ Thị Thu Nguyệt, *Vietnamese for Everyone: Maturing Vietnamese Through English*, Petaling Jaya, Pelanduk Publication, 1995.
2. Nguyễn Anh Tuấn, *Prospect for Vietnam's Industrialization, Lessons from East Asia*, Petaling Jaya, INSAN & Friedich - Ebert - Stiftung, 1996.
3. Wong Danny Tze Ken, *Vietnam - Malaysia Relations during the Cold War, 1945-1990*, Kuala Lumpur, University of Malaya Press 1995.
4. Wong Danny Tze Ken, *A Significant Work on General Giap, Vietnam's other Hero*. Sunday Star, 25 September, 1994. (Book: Peter Mc.Donald, *Giap: The Victor in Vietnam*, London, Warner Books, 1994).
5. Wong Danny Tze Ken, *Contribution of the Vietnamese Chinese to the 1911 Revolution in China*, Sejarah, No.3, 94-95.
6. Wong Danny Tze Ken, *Relations between Nguyen Lords of Southern Vietnam and the Champa Kingdom: A Plimitary Study*, Sejarah, No.5, 1997.
7. Ravi Amman K. Kanniappan, *A study on Investment Climate for Malaysia Investors in Particular Looking at Tenure of Business and the Barriers to Invest in Vietnam*, MBA Thesis, University of Malaya, 1979.
8. Wong Danny Tze Ken, *Trailing the Path of Asian Tigers*, Sunday Star, 15 February 1998. (Book: Murray Hiebert : *Chasing the Tigers: A portrait of the new Vietnam*, New York, Kodansha International, 1996).
9. Wong Danny Tze Ken, *Vietnam Forces a New Beginning*, The Star, 1 May 1995.
10. Wong Danny Tze Ken, *Vietnam Pushing Reform from Above*, The Star, 28 November, 1998.

A SURVEY ON VIETNAMESE STUDIES IN MALAYSIA

Danny Wong Tze-Ken

University of Malaya

For many years, the study of Vietnam in Malaysia had always been focused on strategic and security issues. This orientation can be attributed to the long period of armed conflict in Vietnam, particularly during the American phase of the Vietnam War in which Malaysia was indirectly involved in the broader context of the Cold War. Of late, this orientation began to change, especially since the beginning of the open-door policy introduced by Vietnam in 1986. The entry of Vietnam into Asean in 1995 further contributed to this shift in focus. Both events had contributed to a surge in interest on Vietnam in Malaysia, particularly in the field of business and investment. A shift is also evident in approaching the study of Vietnam. This could be seen through at least three dimensions. First, there are efforts to encourage the study of Vietnam beyond the teaching of courses at undergraduate level with research on Vietnam being carried out at post-graduate level since 1990. Secondly, there are efforts to widen the scope of studying Vietnam especially through the introduction of new courses and the teaching of the Vietnamese Language. And finally, there is a rise in scholarly activities on the study of Vietnam and Indochina, including the increasing number of bilateral and multi-lateral academic exchanges that aimed at promoting further understanding of Vietnam. These including conferences and publication of research documents. Since 1990s, the study of Vietnam in Malaysia has undergone important shift from being a narrow investigation on strategic and political affairs in the pre-1990s, into a full-fledge study of the country and the people of Vietnam via different discipline of studies. Despite the progress made so far, it is important to recognize that the study of Vietnam in Malaysia is still at its infancy stage. A lot remained to be done before the subject could achieve a wider following in Malaysia.